

19-GIỚI BUÔN BÁN

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo mua các thứ sinh tô, dầu, mật, đường phèn, sữa, sữa chua tại giữa chợ để dùng, nên bị người đời chê trách: “Vì sao Sa-môn Thích tử không chịu khổ thực mà đến các chợ mua thức ăn để ăn, mất hết cả phép tắc Sa-môn, có đạo nào như thế?”

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch với Thế Tôn. Phật liền bảo gọi nhóm sáu Tỳ-kheo đến. Khi họ đến rồi, Phật liền hỏi: “Có thật các ông mua các thức ăn tại chợ nên bị người đời chê trách không?”

Họ đáp: “Có thật như vậy, bạch Thế Tôn”.

Phật khiển trách: “Đó là việc xấu, đáng bị người đời chê trách. Các ông không nghe ta thường khen ngợi thiếu dục, khiển trách đa dục hay sao?. Đó là việc phi pháp, phi luật, trái lời ta dạy, không thể dùng việc đó để nuôi lớn pháp thiện”.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho tất cả các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập hợp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi, cũng phải nghe lại:

“Nếu Tỳ-kheo mua bán các thứ thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề”.

GIẢI THÍCH:

- Các thứ: Hoặc tự hỏi giá, hoặc nhờ người khác hỏi giá, hoặc tự thách giá, hoặc nhờ người khác thách giá, hoặc tự hạ giá, hoặc nhờ người khác hạ giá.

- Tự hỏi giá: Như hỏi: “Vật này giá bao nhiêu?”. Và họ đáp: “Bán cho ông giá chừng đó”. Rồi hỏi: “Tôi mua với giá đó được không?” Vì cách hỏi không thanh tịnh, nên phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu mua được vật ấy thì phạm Ni-tát-kỳ.

- Sai người khác hỏi: Như bảo: “Người đến hỏi xem vật ấy họ đòi bao nhiêu”. Hoặc bảo: “Nếu họ đòi giá chừng đó thì người nên trả cho họ”. Vì sai người ta hỏi những lời bất tịnh nên phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu mua được vật đó thì phạm Ni-tát-kỳ.

- Thách giá: Chẳng hạn họ hỏi: “Vật này giá bao nhiêu?” Rồi

mình đáp: “Tôi bán cho ông với giá đó”. Và người kia nói: “Tôi muốn mua với giá đó”. Do tranh nhau thách trả nói những lời bất tịnh nên phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu bán được vật đó, thì phạm Ni-tát-kỳ.

- Sai người thách giá: Như bảo tịnh nhân: “Người đến thách giá như vậy. Nếu được giá đó thì bán”. Vì nói lời bất tịnh nên phạm tội Ni-tát-kỳ.

- Hạ giá: Như hỏi: “Giá vật này bao nhiêu?” Rồi Họ đáp: “Một ngàn”, và mình nói: “Tôi trả cho ông tám trăm”. Nếu họ đòi chín trăm, rồi mình nói: “Tôi trả bảy trăm”... cho đến mười. Vì mong mua được vật của người ta mà bớt giá một cách bất tịnh, nên phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu mua được thì phạm Ni-tát-kỳ.

- Sai người hạ giá: Cũng như vậy. Nếu căn cứ theo thời giá mà đi mua các vật, như vật dùng ban đêm, vật dùng trong bảy ngày, vật dùng suốt đời, vật tùy thân, vật nặng, vật bất tịnh, vật vừa thanh tịnh vừa bất tịnh, khi nói thì phạm tội Việt tỳ-ni, khi mua được thì phạm tội Ni-tát-kỳ. Nếu hỏi mua các vật dùng bảy ngày, trọn đời, tùy thân, vật nặng, vật vừa thanh tịnh vừa bất tịnh... thì khi hỏi mua cũng phạm tội như vật dùng ban đêm kể trên.

Tại chợ, giá vải đã được quy định sẵn, Tỳ-kheo đem tiền đến mua vải, khi đặt tiền xuống sạp thì nên nói với chủ sạp: “Đây là giá tiền của tấm vải đó”. Nếu không nói (mà đặt tiền xong) im lặng cầm vải đi thì phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu mua dù lông, rương, giày da, quạt, mía, cá, sữa chua, dầu, mật... các vật ấy cũng như vậy.

Có những quốc gia, việc mua bán tại các chợ đã có phép nhất định, người mua chỉ cần cầm tiền đặt ở chỗ vật cần mua, và người chủ sạp gạt đầu, thì biết là đồng ý bán. Nhưng Tỳ-kheo khi mua cũng phải nói: “Giá tiền của vật này đây”. Người chủ sạp biết hay không biết, đều phải nói như thế. Nếu không nói như thế mà im lặng cầm món hàng đi thì phạm tội Việt tỳ-ni.

Nếu món hàng đáng giá năm mươi đồng mà người chủ sạp thách giá một trăm đồng, rồi Tỳ-kheo nói: “Tôi chỉ trả năm mươi đồng”. Chỉ mong mua với giá như vậy, thì không gọi là bớt (hạ) giá.

Nếu Tỳ-kheo biết người đứng trước mình đang muốn mua vật nào đó thì không được tranh mua mà nên hỏi: “Bà đã thôi chưa?” Nếu họ nói: “Tôi đang cố mua với giá đó”. Bấy giờ, Tỳ-kheo không nên xen vào tranh mua với họ. Nếu mua thì phạm tội Việt tỳ-ni. Nhưng nếu người mua nói: “Tôi dừng rồi”, thì Tỳ-kheo nên nói với người chủ sạp: “Tôi muốn mua vật kia với giá đó”.

Nếu Tỳ-kheo trao đổi y bát với nhau thì không được làm trung gian tranh giành. Nếu tranh giành thì Phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu người trước đã bỏ cuộc, rồi mình đổi lấy thì không có tội.

Nếu bán đồ vật giữa chúng Tăng thì được phép ra giá, khi bán được thì không có tội.

Nếu Hòa thượng, A-xà-lê muốn mua lấy thì không được tranh giành. Nếu Tỳ-kheo với Tỳ-kheo mua bán đổi chác, nói những lời bất tịnh để mua thì không có tội. Đối với chín mươi sáu hạng người xuất gia, dùng những lời bất tịnh trao đổi với họ để mua được vật thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo thấy người ta bán bát bèn suy nghĩ: “Cái bát này đẹp, nếu đem đến nơi kia bán sẽ được lời”, rồi mua, thì phạm tội Việt tỳ-ni. Trái lại, nếu suy nghĩ: “Ta có vật này mà không có tịnh nhân, đây là vật thanh tịnh”, thì được mua mà không có tội. Khi đến đó, hoặc Hòa thượng, A-xà-lê cần đến, hoặc mình bị bệnh, hoặc muốn làm công đức, được giá cao bèn bán đi mà không vụ lợi, thì không có tội. Đối với tất cả các vật khác cũng như vậy.

Nếu Tỳ-kheo khi cất giữ lúa suy nghĩ: “Loại này về sau sẽ quý giá”, thì khi cất giữ phạm tội Việt tỳ-ni, khi đem bán, phạm Ni-tát-kỳ. Nếu suy nghĩ: “Sợ lúc nào đó giá lúa đất đỏ, bấy giờ ta sẽ bán lúa này và nhờ đó mà ta yên tâm tụng kinh ngồi thiền, hành đạo”. Đến khi đó, quả nhiên lúa đất đỏ, thì hoặc dùng để ăn, hoặc cho Hòa thượng, A-xà-lê, hoặc dùng làm công đức, còn thừa ra đem bán được lời, thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo cất thảo dược với suy nghĩ: “Sau này giá đắt ta sẽ bán”, thì phạm tội Việt tỳ-ni. Về sau đem bán thật thì phạm tội Ni-tát-kỳ.

Nếu Tỳ-kheo mua thuốc với suy nghĩ: “Về sau này khi có bệnh sợ giá thuốc đắt đỏ khó mua”, nhưng sau đó nếu không bệnh, hoặc uống còn thừa đem bán có lợi, thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo kinh doanh thuê thợ làm đồ gốm, thợ mộc làm việc, nói những lời bất tịnh, thì phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu đi thuê các loại thợ như thợ hồ, thợ vẽ, thì cũng như vậy. Nếu đi thuê xe ngựa, bò, lừa, lạc đà, người, thuyền... cũng như vậy.

Nếu Tỳ-kheo phụ trách công việc hằng tháng cho chúng Tăng, ra chợ mua các loại sữa, dầu, gạo, đậu, lúa mạch, bún, bột mì, khi đi tìm mua các thứ đó, nói những lời bất tịnh, thì phạm tội Việt tỳ-ni. Hoặc tự mua cho chính mình các thứ sữa, dầu... nói những lời bất tịnh thì phạm

tội Việt tỳ-ni. Khi đã mua được thì phạm Ni-tát-kỳ.

Nếu Tỳ-kheo lúc đi mua đồ khen chê một cách trung thực về những vật ở trước người: “Cái này tốt, cái này xấu, hoặc thô, hoặc tế, hoặc cân lượng lớn, nhỏ, thơm, thối... thì không có tội”. Nếu người bán hàng nói: “Tôi sẽ cân đo đầy đủ”. Tỳ-kheo nên nói: “Ông bán đúng với giá này thì thôi”.

Nếu Tỳ-kheo khát thực có mì, bún, thừa đem ra cửa hàng đổi sữa, dầu, tô lạt, nói những lời bất tịnh thì phạm tội Việt tỳ-ni. Khi đổi được thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Tỳ-kheo không được đến những cửa hàng của những người tại chợ búa ồn náo để mua đồ, mà được đến những cửa hàng ít người, nói: “Nên biết rằng tôi mua với giá này đây”. Tất cả đều nên nói như thế.

Nếu Tỳ-kheo khát thực có bún dư thừa, đem cho người khác để nhờ họ sửa chữa giày dép, nói những lời bất tịnh thì phạm tội Việt tỳ-ni. Nếu trước đó cho người ta bún, sau đó người ta sửa chữa giày giúp, hoặc người ta sửa chữa trước, sau đó mình cho họ bún thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo dùng thức ăn thừa trong bát đem thuê người bảo họ sửa chỗ đi kinh hành, nói những lời bất tịnh, thì phạm tội Việt tỳ-ni. Chỉ nên nói: “Hãy biết cái này”. Nếu trước cho ăn, sau nhờ họ làm, hoặc trước nhờ họ làm, sau cho họ ăn, thì không có tội.

Có đàn-việt muốn giúp đỡ Tỳ-kheo bèn đưa tiền cho chủ quán, nói: “Nếu Tỳ-kheo mỗi giáp hằng ngày đến đây có cần thứ gì thì tùy ý đưa cho thầy ấy”. Về sau, khi cần đến đòi hỏi, nói những lời bất tịnh, thì không có tội. Thầy Tỳ-kheo ấy đòi đồ vật mà ở sạp hàng không có, nên chủ quán đưa tiền cho Tỳ-kheo đến chỗ khác tìm mua, rồi Tỳ-kheo đến chỗ khác tìm mua vật mình cần, nói những lời bất tịnh, khi được vật thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Tỳ-kheo đến cửa hàng dùng bất tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ, hoặc tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ, hoặc bất tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ, hoặc tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ.

- Bất tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ: Như hỏi người chủ sạp: “Vật này đòi giá bao nhiêu? Tôi muốn biết giá của nó”.

- Tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ: Biết vật đó đề giá như thế, nhưng trả: “Tôi muốn mua với giá đó”.

- Bất tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ: Vật đó họ đòi giá như thế, nhưng nói: “Tôi mua với giá đó”.

- Tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ: Biết vật ấy giá chừng đó và mình mua đúng với giá đó.

Hai trường hợp Bất tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ và tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ, phạm tội Việt tỳ-ni. Trường hợp bất tịnh ngữ phân biệt giá, bất tịnh ngữ thủ, phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề. Trường hợp Tịnh ngữ phân biệt giá, tịnh ngữ thủ không có tội. Thế nên nói (như trên).

(Hết giới Ni-tát-kỳ mười chín)